

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MCB, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 126/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc hôn nhân gia đình:

1. Bà Trần Thị Thảo N, sinh năm 1997;

Địa chỉ: ấp TN, xã TTT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

2. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp TN, xã TTT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thảo N và ông Nguyễn Văn M tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TTT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre ngày 25/6/2019. Sau khi kết hôn, thời gian đầu sống hạnh phúc đến tháng 01/2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm với nhau và vợ chồng ly thân với nhau cho đến nay không thể hàn gắn. Nay, vợ chồng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị Thảo N và ông Nguyễn Văn M có 01 con chung tên Nguyễn Trần Bảo V, sinh ngày 25/10/2020. Sau khi ly hôn, bà Trần Thị Thảo N trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Ghi nhận bà Trần Thị Thảo N không yêu cầu ông Nguyễn Văn M cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn M được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con

chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Thảo N và ông Nguyễn Văn M trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thảo N và ông Nguyễn Văn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Thảo N và ông Nguyễn Văn M có 01 con chung tên Nguyễn Trần Bảo V, sinh ngày 25/10/2020. Sau khi ly hôn, bà Trần Thị Thảo N trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Ghi nhận bà Trần Thị Thảo N không yêu cầu ông Nguyễn Văn M cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn M được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Thảo N và ông Nguyễn Văn M trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Lệ phí việc hôn nhân gia đình: Bà Trần Thị Thảo N và ông Nguyễn Văn M phải nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004578 ngày 03/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- UBND xã TTT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang